TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2022/QĐCNHGT-DS	*Hải An, ngày 20 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng Thương mại Cổ phần A và ông Ngô Văn C, bà Nguyễn Thị N;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đề ngày 14 tháng 02 năm 2022 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần A;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 5 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ngân hàng Thương mại Cổ phần A; địa chỉ: Số 442 N, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Bà Trần Thị Thanh N1; cư trú tại: Thôn L, xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng (Văn bản ủy quyền ngày 14 tháng 02 năm 2022).

Người bị kiện: Ông Ngô Văn C và bà Nguyễn Thị N; cư trú tại: Số 11/1/24, đường H, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 5 năm 2022, cụ thể như sau:

1.1. Ông Ngô Văn C và bà Nguyễn Thị N có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A tổng số tiền nợ tính đến ngày 04 tháng 5 năm

2022 là 353.865.811 đồng (ba trăm năm mươi ba triệu tám trăm sáu mươi lăm nghìn tám trăm mười một đồng), trong đó số tiền nợ gốc là 281.008.000 đồng, số tiền lãi trong hạn là 48.830.014 đồng, số tiền lãi quá hạn là 19.600.391 đồng và số tiền phạt chậm trả lãi là 4.427.407 đồng (theo Hợp đồng cấp tín dụng số NGQ.CN.877.250917 ngày 26 tháng 9 năm 2017 và Khế ước nhận nợ số 01 ngày 28 tháng 9 năm 2017).

Kể từ ngày 05 tháng 5 năm 2022, ông Ngô Văn C và bà Nguyễn Thị N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi và phạt chậm trả lãi phát sinh theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần A thì lãi suất mà ông Ngô Văn C và bà Nguyễn Thị N phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần A.

1.2. Về phương thức và thời hạn thanh toán: Trong tháng 5, tháng 6 và tháng 7 năm 2022, ông Ngô Văn C và bà Nguyễn Thị N có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền tối thiểu là 3.000.000 đồng/1 tháng (ba triệu đồng một tháng) vào ngày 31 tháng 5 năm 2022, ngày 30 tháng 6 năm 2022, ngày 29 tháng 7 năm 2022 và có trách nhiệm thanh toán toàn bộ khoản vay chậm nhất vào ngày 05 tháng 8 năm 2022.

1.3. Trường hợp ông Ngô Văn C và bà Nguyễn Thị N vi phạm bất kỳ thỏa thuận nào về phương thức và thời hạn thanh toán như đã nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần A có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ gồm quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa số 336B/1, tờ bản đồ số 11, khu H, phường Đ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB 570705, vào sổ số CH00355 do Ủy ban nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng cấp ngày 19 tháng 7 năm 2010 cho ông Ngô Văn C.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành

án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, HCTP.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Bích Diệp